MỖI SỐ: 5 XU

NGÀY THỨ TƯ 6 AOUT 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 6m 050 de large.

Une seule insertion. . . . 0$50 la ligne

Par contrat annuel

Par centimètre et par insertion. . . . . 0$10 la ligne

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne

Annonces judiciaires et légales. 1$ 50 la ligne

On traite à forfait pour les centres importants.

Một điều trở-ngại trong việc giáo-dục ở chốn thôn-quê

Hiện nay ở các trường học trong các làng những người có con em đi học, nhất là những người có quyền thế, đối với thầy giáo vẫn có một cái thái-độ rất là buồn cười, và hành-động một cách rất là ngang chướng, không những là làm thiệt-hại việc học-vấn của con em mình, mà lại làm ngăn trở đến việc giáo-dục thiệt hại lây đến cả sự học-vấn của con em trong làng.

Xét kỹ cái tâm-lý của mấy người ấy, hình như nghĩ rằng thầy giáo tuy là của chánh-phủ bổ về, mà lập thành ra trường thì cốt nhờ tiền của và công-trình của người làng, tức là trường học riêng của một làng, mình là bậc dân anh dân chị, có vai vế ở trong làng, thì con em mình đến học vẫn có cái quyền-lợi được hơn kẻ khác; tuy rằng thầy giáo công, mà đã về dạy học ở trường làng mình, thì tức là một người riêng của làng mình đã mua đứt đối với những bậc vai vế trong làng, ăn nói phải cho ngọt ngào, ứng tiếp phải cho long trọng, nhất là đối với con em mình, lại càng phải tỏ ý yêu quí nâng niu. Thường thầy lắm người thầy thầy giáo trách phạt con em mình, thì đã có ý bất bình, thậm chí lại có người công-nhiên ra giữa trường mà trách móc thầy giáo, hình như muốn làm cho thầy giáo biết là con em của mình, mà đối đãi một cách khác.

Trẻ con không thể chuyên nhờ giáo-dục ở gia-đình mà thành tài đạt đức được, tất phải nhờ có giáo-dục ở nhà trường; thầy giáo thay mặt cha mẹ ở nhà trường mà cầm quyền giáo-dục, mở mang trí-thức, sửa sang tính nết, cho học-trò, trách nhiệm rất là nặng nề, công-trình rất là khó nhọc, những người có con em đi học, tưởng nên biết công thầy, biết ơn thầy, biết quí báu thầy, biết tôn trọng thầy, không những là có như thế mới hết đạo ở với thầy, mà lại làm gương cho con em biết sự thầy biết kính thầy thì việc giáo-dục của ông thầy mới dễ. Tục ngữ có câu: «yêu cho vọt, ghét cho chơi», lại có câu: « Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy ». Những câu ấy lời lẽ rất là chánh đáng, ý vị rất là sâu xa, những người có con em đi học, nếu ngẫm nghĩa những lời lẽ của người xưa mà biết rằng con em mình về sau khá hay hèn, hay dở, đều trông cậy vào thầy, thì đối với thầy, tự khắc sinh mối cảm tình, có đâu những sự ỷ thần cậy thế, lời nọ tiếng kia, đến nỗi việc làm ơn mà thành ra kết oán như thế được.

Ở nước ta xưa nay, đạo thầy trò vẫn cho là rất quan-trọng, câu cửa miệng người ta thường nói: « Quân, sư, phụ », « Không thầy đố mày làm nên », « Lừa thầy phản bạn giới nào có dung », đều là những lời khuyên-bảo nhau ghi-nhớ công đức thầy, mà răn cấm nhau về việc khinh-bỉ bội-bạc thầy, cho là một việc can thường phạm phận. Vì cái tập quán tốt ở trong xã-hội như thế, cho nên những nhà có con em đi học, cách đối đãi với thầy thật là trung hậu thành thực không cứ thầy công hay là thầy tư, học nhiều hay là học ít, đã cắp sách đến cửa học-đường biên tên vào sổ đồng-môn, người học-trò thì suốt đời phải giữ lễ môn sinh, mà những người kỳ thác con em, đối với thầy cũng có cái bụng kính nhường, tình quấn quít, coi thầy như là một người làm ơn riêng của nhà mình; khi nhà thầy có việc, thì săn-sóc giúp đỡ để tỏ tình yêu mến, khi giao-tiếp với thầy, thì lời ăn tiếng nói, rất mực khiêm cung; đạo thầy trò đã trọn vẹn, tình sư chủ lại đậm đà, thì thầy đối với học-trò tất vui lòng dạy bảo, xưa kia nhiều các bực thầy có danh tiếng, tác thành được nhiều nhân-tài, nguyên nhân cũng có một vài phần tại đó.

Bây giờ những người có con em đi học, đã không biết công ơn thầy, không có lòng trân-trọng kính-nhường thầy, lại ỷ thế mà đe nẹt thầy, bắt bẻ thầy, con em theo gương xấu của cha anh, tất là sinh tình ngược-ngạo, đem lòng rẻ rúng, mà thầy trò ăn ở với nhau, còn có chút cảm tình gì nữa. Các thầy giáo chịu những sự ngang trái như thế, ở cái địa-vị gai góc như thế, tài gì cho khỏi sinh lòng chán nản, cho việc giáo-dục là một nghề sinh nhai rất khó-khăn, thôi thì chỉ một ngày hai buổi, qua loa cho hết giờ, hay giờ mặc ai, tội gì tốn hơi mệt sức, lại mang lấy cái thù oán vào mình, vì thế mà việc giáo-dục ở các chốn thôn quê, phần nhiều không có kết quả tốt.

Than ôi! đương buổi thế-kỷ hai mươi này, chữ nhân-đạo, chữ bình-quyền, lưu truyền đi cũng đã rộng, thế mà còn có người ỷ quyền thế, đối với người cầm quyền giáo dục của con em mình, cũng muốn ra oai lấn cưỡi. Mong rằng những người có cái tư-tưởng sai lầm ấy, nghĩ đến cái vận-mệnh của con em mình về sau, mà đẹp cái khách-khí trong một lúc, và những người có con em đi học, phải nghĩ đến công ơn thầy mà hết lòng tôn-trọng kính nhường, trước là treo tấm gương sáng cho con em theo, sau là hỏi cái lòng làm hết nghĩa-vụ của thầy giáo thì việc giáo-dục trong xã-hội họa may có tiến bộ được chút nào chăng?

H. T. B.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 4 Août 1924

Cuộc hội-nghị Londres với nước Đức

Đồng-minh hiệt-tướng đã ấn-định cái thể-lệ bàn với các đại-biểu Đức. Quan Herriot không cho các đại-biểu Đức nói đến việc đóng quân trong hạt sông Rhur, và cái trách-cứ gây nên cuộc chiến-tranh.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 5 Août 1924.

Cuộc hội-nghị Londres

Hội-đồng khai đại-hội-đồng buổi trưa. Quan Macdonald giao cho các đại-biểu nước Đức các giấy mà chứng minh rằng Đồng-minh bỏ ý nhau. Ba viên đại-biểu nước Đức là: viên thủ-tướng Marx, viên ngoại-giao bộ thượng thư Stresemann và viên tài-chính bộ thượng-thư Luther.

Nước Bỉ với nước Pháp

Công-tước Brahant, là con trai Bỉ-hoàng đã làm lễ khánh thành một kỷ niệm. Bỉ-hoàng Albert có gửi cho quan Giám-quốc nước Pháp một bức điện-tín cảm tạ nước Pháp đã có lòng tốt giúp đỡ người Bỉ trong buổi chiến-tranh.

Cuộc bay vòng thế-giới

Phi-tướng Mac Laren, vì máy bay hỏng, định thôi không bay nữa.

Trung-úy Wade phi-tướng Hoa-kỳ phải đỗ xuống đảo Heros. Máy bay của trung-úy bị chìm xuống bể. Trung-úy cùng người đi với trung-úy thoát nạn không việc gì.

Bay nhanh nhất xưa nay

Phi-hành gia Passoleva bay thủy phi-cơ được 303 km trong một giờ, chiếm khôi nguyên thế-giới về việc bay nhanh.

Phi-cơ Pháp tại Beyrouth

Các phi-cơ ném đan vào các xã ở cánh đồng bằng Baalbek.

Cavite, ngày 4 Août 1924

Cuộc bay vòng thế-giới

Tin Kirkwall. — Các phi-hành-gia Hoa-kỳ khởi hành hồi 2 giờ 27 sáng, nhưng vì sương mù, cho nên viên đoàn trưởng và một phi-hành-gia nữa phải trở lại. Hai chiếc phóng-ngư-lôi hạm báo tin rằng trung-úy Nelson bay đến Islande.

Tin Seattle. — Trong một bức thư của đại-tướng M Patrick, chánh ty coi các đạo phi binh Hoa-kỳ viết cho phòng Thương-mại Los Angeles, đại-tướng có giảng-giải mọi lẽ làm sao đại-tướng định cuộc bay vòng thế-giới bay đến Seattle thì hết. Sau cuộc bay vòng thế-giới, các phi hành-gia sẽ bay dọc miền duyên-hải Thái-bình-dương trở xuống.

Tự do diễn đàn

Nghề làm báo của ta sau này

Ở đời không sử làm nghề gì, phải có học thì mới tinh, có tập thì mới thạo, không phải chỉ ỷ có trí khôn tử khéo, xưa nay không từng lý hội đến hết nhiều mà làm ngay được đâu. Lối học của người nước Nam ta rất là cẩu thả, sơ lược, chỉ có nghề văn-chương thì cứ là có tập rèn mà thôi, còn đến nghề làm ruộng là nghề gốc trong nước, nghề buôn-bán và nghề làm thợ là những nghề làm giàu cho nước, cùng trăm nghề nghiệp nghiệp khác, thì đều cầu-thả lỗ mỗ, chẳng có học có dạy gì cả, hoặc là cha truyền con nối, noi theo nếp cũ, hoặc là nhờ có tài vặt ỷ tinh, học lỏm được ít nhiều, cũng cứ cả gan làm liều, mà được không trông vào số mệnh. Thậm chí đến nghề làm thuốc, cầm tính mệnh người ở trong tay, là một nghề rất quan trọng, mà cũng không có trường học, không có thầy dạy, có người chỉ võ-vẽ một vài quyển được tính, thuộc lòng vài mươi bài cổ phương, mà cũng thăm bệnh, cũng cắt thuốc, nghiễm nhiên tự mệnh là ông lang, chưa kể đến những nghề vặt, như nghề địa-lý, nghề xem tướng, xem bói, xem số, văn văn, toàn là những người học nhờ dở-dang; tùng thế phải xoay nghề kiếm gạo. Vì thế mà ở trong xã-hội ta nghề nghiệp không được mấy, cái kết quả xấu lây cũng phần nhiều vì cái nguyên-nhân xấu ấy.

Các nước bên Âu Mỹ thì khác hẳn thế, nghề nào cũng có trường để học, có thầy để dạy, trường sư-phạm, trường canh-nông, trường thương-mại, trường bách-công, cho đến y-khoa, luật-khoa, gọi là học chuyên môn, dạy trước cho tinh, tập trước cho quen, để rèn đúc sẵn lấy người làm nghề ấy về sau; ngoài những môn học ấy, lại đến những việc diễn thuyết, việc diễn kịch, những người có chí muốn làm cho giỏi cho tinh, cũng đều học trước tập trước cả.

Mới đây, ở Luân-đôn có lập ra một trường để dạy nghề làm báo, mình nghe câu chuyện ấy tất là lạ tai, mà cho là một việc không cần thiết. Nhưng xét ra cho kỹ, ở các nước văn-minh, ngôn luận tự-do, xuất bản tự-do, thế lực nhà báo rất là to, danh giá nhà báo rất là trọng, quốc-dân đối với nhà báo, lòng tin cậy và mến cảm tình rất là sâu, trách nhiệm của nhà báo đối với quốc-dân cũng rất là nặng. Người làm báo nhận lấy cái trách nhiệm nặng nề ấy, muốn không phụ lòng tin cậy của dân mà làm được ích lợi cho nước, khiến cho nhà báo có danh tiếng có giá trị, thì phải có đủ tư cách, phải có học vấn, có kiến thức, có lịch duyệt, có khẩu tài, mà cốt nhất lại phải có nhiệt-thành, có đạo đức, có can đảm, chuyên theo cái lợi ích chung, mà không quản đến sự thiệt hại riêng, thế có phải là một việc dễ, không cần phải luyện tập trước mà cũng làm được đâu.

Ở nước ta vào khoảng mươi năm nay, chữ quốc-ngữ đã thịnh-hành, người mình đã có cái thích đọc báo, ở Nam-kỳ và ở Bắc-kỳ, báo-quán bằng quốc-ngữ, cả nhật-báo, cả tạp-chí, xuất hiện cũng đã nhiều. Những người có chút học thức, có chút tư tưởng, đã xô nhau vào nghề ấy mà cái phong trào làm báo, hiện nay cũng đã nổi lên ở trong xã-hội mình. Bây giờ là buổi mới bắt đầu, đã có ai rèn đúc tập luyện sẵn, cầu lấy người có đủ tư-cách làm báo, hết được trách-nhiệm làm báo, thì thật cũng là một việc khó ở cái buổi trăm việc còn dương ấu-trĩ này. Sau này trình-độ quốc-dân một ngày một tiến lên, nhà báo tất phải một ngày một thêm ra, nghề làm báo chắc sẽ thành ra một nghề rất cần thiết ở trong xã-hội.

Ở nước ta bây giờ, tuy chưa dám mong có trường rèn đúc luyện tập lấy người làm báo, nhưng những người có tư-tưởng có chí-khí, muốn có cái tư-cách hoàn-toàn, để gánh vác cái trách-nhiệm nặng nề về sau này, tưởng cũng có thể tự mình rèn đúc luyện tập lấy. Trước nhất phải học vấn cho rộng rãi, khảo cứu cho tinh tường, thành ra một người học nhiều biết rộng, rồi đến những điều lợi bệnh của quốc-dân, những sự hay dở trong xã-hội, đều phải lưu tâm khảo xét cho tinh tường; mà cốt nhất lại phải trau giồi lấy đạo đức, gìn giữ lấy công tâm, hiểu thấu cái nghĩa-vụ của nhà báo đối với quốc-dân, đối với xã-hội, ngoài ra như văn-chương phải cho kích thiết, ngôn luận phải cho chánh đáng, đều là các thứ tài liệu của người làm báo khi ông thể thiếu được.

Nước ta dương buổi vận-hội mở mang, lại nhờ được khí thiêng núi sông chung đúc, thiếu gì người thiếu niên tuấn-tú, chí khí bằng hái, tư-tưởng cao xa, nghĩ đến vận-mệnh nước nhà, muốn nhận lấy cái trách-nhiệm nặng nề là nghề làm báo sau này, mà tu nhật sẵn các thứ tài-liệu về nghề ấy. Thời triết lâu có nói: « Hậu lai giả tư thượng », nghĩa là người đến sau thì được ngồi trên, mong rằng sẽ có một ngày trong báo giới sẽ nảy ra nhiều tay xuất sắc, việc làm báo một ngày một mở mang, nghề làm báo một ngày một tấn tới, để đóng góp một vài phần vào dự mưu tiến-hóa của quốc-dân, thì chẳng vẻ vang cho nghề làm báo lắm ru?

X.

VÂN UYÊN

Phong cảnh tỉnh Lai-châu

Ngẫm xem phong-cảnh thật vui thay!
Bông đảo doanh-châu hẳn chốn này.
Bảo-học xung quanh từng dãy núi,
Um tùm ở giữa mấy đồi cây.
Giăng trong gió mát đà vui thú,
Nước biếc non xanh để sánh tày.
Nhắn hỏi làng chơi ai đó tá?
Muốn xem tiên tỏi đất nhà đây.

Trương-Ai

Có tiền mua tiên cũng được

Tỉ ơi buổi gì hơn cái có tiền.
Có tiền âu hẳn dễ mua tiên.
Vì anh Thông bảo mà đầy túi,
Thì chị Bông lại cũng kết duyên.
Mặc sức tham hồng cùng tiếc lục,
Tha hồ đổi trắng với thay đen.
Những người bất giờ tay không nổi,
Gửi của chợ xênh xang ít kẻ nhìn.

Nghề chơi

Ngồi vắt chân khoeo nghĩ sự đời,
Ở đời ngẫm cũng lắm trò chơi.
Chơi miền xỏ lá chúng bao kẻ,
Chơi đám phỗn-hoa biết mấy người.
Kẻ hứng văn thơ đua lắm giọng,
Người ham sơn thủy dạo đôi nơi.
Chơi sung thiên-hạ chơi nhiều ngón,
Chơi ấy không qua dụng diễn-hài.

Tự thuật

Mày râu chừng chạc dáng con người,
Tuổi tác năm nay kể mấy mươi.
Non nước từng quen chân khách dạo,
Giăng hoa đã nổi tiếng làng chơi,
Giữa vòng danh lợi nhàm đua sức,
Trong đám văn thơ chán góp tài.
Lớn xác thương mình to cái dại,
Trò đời bỏ mặt đóng bao vai.

Lão-nam. N. H. T.

Lộc-bình du-ký

(Tiếp theo)

Chúng tôi đi xem phong-cảnh các phố xong, đi thăm một người quen, ngồi chơi nói chuyện, uống nước một hồi lâu; chúng tôi lại đến nhà Bưu-điện chào ông Đ. và lấy đồ hành lý. Gần 12 giờ trưa, chúng tôi ra ga, đến 12 giờ 24 phút xe chạy. Ngồi trong xe trông ra lại trông thấy rừng cùng núi, thỉnh thoảng thấy người quần áo vải xanh, hoặc đàn ông, hoặc đàn bà, hoặc người già, hoặc kẻ trẻ đi ở trên nương hay ở trên đường. Ba giờ chiều, xe đến ga Bắc-lệ, chúng tôi xuống ga này, vì có quen ông T. là sếp ga. Anh em lâu ngày gặp nhau tay bắt mặt mừng, câu chuyện hàn huyên, xiết kể vui vẻ. Ông nói rằng ga Bắc-lệ chính là Đồn-nhè. Ngoài 20 năm về trước là nơi đi lại của Cai-Kinh. Vì là nơi sào-huyệt của Cai-Kinh, nên nhà-nước lập trại lính, xây lô-cốt ở trên đỉnh núi đề-phòng. Quả năm giờ chiều, vợ chồng ông T đưa chúng tôi đi xem phong-cảnh phố Bắc-lệ. Đi quá ga một tí, đến hai dãy nhà tranh, đi qua một cái chợ, đó là xóm ngoài; qua một cái cầu bằng hai cây dừa khô đến xóm trong. Nhà cửa trông tối tàn, dân-cư là người Tầu, có ít người Kinh trú-ngụ. Chúng tôi vào trong một cái đền ở trên đồi. Ở đồng vào, có một cái miếu nhỏ trên tường đề ba chữ: « *Hàn-lâm-từ* » thờ chúng-sinh. Trong đền có một bức hoành sơn son thếp vàng đề ba chữ: « *Mẫu-nghi-thiên* », có bày các đồ thờ mũ mã. Trong đền thờ mẫu Thượng-thiên, mẫu Thoải, mẫu Thượng-ngàn; tư vị châu-ba, tư vị châu-cô. Bà đồng nói rằng một ông phán ở tỉnh Hải-phòng đã đứng lên làm đền này đã được ba năm nay. Ở dưới chân đồi, có một cái đền nhỏ nữa. Người ta nói rằng hai đền thờ tôi linh. Vào tháng giêng tháng hai, thiện-nam tín-nữ kéo nhau đến lễ bái. Thường nhật cũng có người đến cầu khẩn. Đi qua vào tí nữa, trông ở đằng xa thấy một nơi nghĩa-địa, đó là mồ mả các tướng-sĩ đã tiết mệnh trong khi đẹp giặc. Ở trên đỉnh núi nhỏ có một cái mả xây cao, chắc là của một quan võ. Nhà nhem tối, đứng trên gác nhà ga trông ra từ phía cảnh tiêu-điều lắm sao! Chim kêu vượn hót, cái ve khắc khoải kêu sầu! xế nhà ga có nhà điện-báo nho nhỏ. Ở bên tay trái, trên đồi có sở kiểm lâm, ở bên tay phải, ở trên đồi có nhà của một người chủ đồn-điền. Đêm hôm ấy thanh vắng tĩnh-mịch khác hẳn với cái cảnh huyên náo ở nơi phồn-hoa đô-thị. Sáng hôm sau hồi 7 giờ, chúng tôi đi « va-goòng » đề xem phong-cảnh. Trông ra chỉ thấy cây, cỏ rậm rạp, núi cao bao bọc chung quanh. Đi được hai ki-lô-mét, chúng tôi đến một cái đền ở trên núi. Đền này thờ các vị như ở đền Bắc-lệ. Ở bên gần tả thờ đức thánh Nhị-vương, ở bên gian hữu có những bình-bương của các con công đệ-tử. Đền này anh-linh nơi đền Bắc-lệ, nên thường thường người ở miền trung-châu đến lễ bái. Khi trở về ga, tôi thấy ông T. ra vẻ mệt nhọc. Tôi bèn hỏi tại làm sao lư-đù thế. Ông đáp rằng đền ở Bắc-lệ được một gian trời, nhưng bất-phục thủy-thổ, giữ gìn đã cẩn thận, dùng nước ở Đồng-đăng để ẩn uống, thế mà cả nhà thường bị sốt rét. Ông nói đùa rằng ai đến ở Đồn-nhè ít lâu là tốt bụng cả, ý nghĩa là bị ngã nước ông bụng ra.

Đồn Nhè độc là vì làm sơn chướng khí. Trước khi có đường hỏa-xa, lại còn có các loài ác-thú ra hại người. Ta xem câu sau này đủ biết là một nơi hiểm trở:

Với sở, (1) Phố-vị, Đồn-nhè, (2)
Trong ba chỗ ấy chớ hề ở lâu.

Đến 9 giờ 25 phút, chúng tôi từ-biệt Bắc-lệ để trở về Hà-thành. Gần 1 giờ xe đến ga Hanoi.

Về đến nhà nói-tưởng đến khi du-ngoạn ở Sầm-sơn, mục-đích cái cách sinh-nhai của dân duyên-hải thật là vất vả, tay làm chỉ đủ hàm nhai. Nay đến nơi núi cao rừng rậm lại được trông thấy dân thượng-du làm ăn cũng vất vả. Ta thường nghe nói câu « Tiền rừng bạc bể », mà hình như không mấy ai là đại-phú. Ấy là lấy bề ngoài mà xét đoán, không biết có khỏi sai lầm hay không.

Vì mấy ngày nhàn-du ở châu Lộc-bình, tôi mở đi ngắm cảnh, ta cảm-tình với phong-cảnh nơi thâm-lâm cùng-cốc cũng như đối với cảnh góc bể bèn trói mà cầm bút viết bài ký-sự này.

Biết đâu trước ta đã nhiều người tò mò đi du-ngoạn ở châu Lộc-bình, đem con mắt tinh đời ngắm cảnh mà viết những bài ký sự. Song ngắm cảnh mỗi người một cách, nên ta không ngại cũng viết một bài ký sự, ghi chép những việc hoặc mắt được trông thấy, hoặc tai được nghe tiếng, chứ không có chút chi là phô phang tự phụ.

Trương-thanh-Trai

1. Với-sở tức là suối Ngang.
2. Đồn nhè tức là Bắc-lệ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc thi thơ

Của Nhó-tai-Quyền nữ-sĩ

MMDCCCLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
P. ủ-mỹ p-hồ tươi chốn Nhị Nùng.
Đạo thống lưu truyền bao thế-kỷ,
Cung tường bền vững với non sông.
Xa-thư dù đổ thời Ân Mỹ
Văn-hiến từng gây cõi Lạc Hồng.
Có mới chớ nên tình nới cũ,
Đồng-văn xin tạc chữ tâm đồng

Phạm-tử Nghi
Làng Quỹ-đê, Nam định

MMDCCCLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Miếu Giám muôn thu vẫn kỷ sùng.
Mấy lớp cung-tường nền quốc-tế,
Hàng bia khoa-giáp dấu văn phong.
Gác son sáng tỏ vừng Khuê hiện,
Hồ bắc long lanh bóng nguyệt lồng.
Trải bốn triều nay cơ-chỉ vững,
Thành đài tráng lệ đáng thiên công.

Chu-văn-Thông
Làng Hoàng-thôn Hà-đông

MMDCCLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Xây đắp từ vua Lý Thánh-tông.
Hóa vũ còn nhuần con cháu Việt.
Thu dương vẫn tỏ nước non Hồng.
Cung tường tưa nhạt rêu kim cổ,
Nùng Nhị quanh co khí núi sông.
Nóng đến tro Tần rồi cũng lạnh,
Đỗ ai ngẫn được giờ xuân-phong.

MMDCCCLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Gây dựng từ ai có biết không?
Chín nhận cung tường xây tự Lý,
Hai vầng nhật-nguyệt tỏ miền Đông.
Quanh thềm nước biếc dòng sông Nhị
Trước án rêu xanh đỉnh núi Nùng.
Hoàn kiếm có hồ pong cảnh lạ.
Có bia khoa-giáp lịch triều phong.

Đào-xuân-Đại
Tịnh-xuyên, Duyên-hà, Thái-bình

MMDCCCLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ngày nga vẻ Lạc-Hồng.
Trên tháp cương-thường hồn Khổng-[Mạnh,
Giữa nền giáo hóa nếp nho-phong.
Hương bay nghi ngút lâu đài ngát,
Khói tỏa thâm nga các đ ện nồng.
Hỏi khách văn-nhân nào những kẻ,
Kia gương cựu học dừng mà trông.

Trần-đình-Hérot, Vinh

MMDCCCLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ vẫn kim trải mấy vòng.
Vẻ Bích ngẫn in gương Tuánh phủ,
Bóng Khuê tung g ải dấu Huỳnh cung
Xuân thu cây cối chồi Lê Lý,
Nhật-nguyệt vừng soi chốn Nhị Nùng
Quá khách ngửa trông quang cảnh cũ,
Bia dừng vo ngựa cửa văn-phong.

Trúc trang, Nguyễn Tiến

MMDCCCLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu tro trơ vì núi sông.
Tăng Lý bia Lê nền quốc-túy.
Mây Nùng sóng Nhị nét thiên công.
Lẫn Khuê bốn mặt in vừng tỏ,
Cửa Giám ba tòa lộng vẻ rồng.
Hương khói ngạt ngào bao thế-kỷ,
Dẫu rằng Âu Á cũng tôn sùng.

Trần-thị-Mẽ
23, Phố hàng Dầu, Hanoi

MMDCCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Xây dựng đường đàn Lý thị công.
Thời vũ hoa hương hơi đạo ngát,
Thu dương thụ cỗ bóng sân lồng.
Khoa danh văn tự đà trần-tích,
Đài các qui-mô vẫn cổ phong.
Miếu hãy còn đây văn chửa mất,
Bảo-tồn cổ-tích một lòng chung.

Vân-Phố

MMDCCCLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành tích văn-tự một đạo chung.
Lễ nhạc thi thư từng bến Nhị.
Cương thường luân-lý tạ trời Đông
Trăm vì hiền-triết bia còn đó.
Chín nhận cung tường quyện vẫn sùng
Non nước quản bao cơn sóng vỗ,
Cao kiên đạo cả tựa non Nùng.

Hoàng trọng-Tuyển, Nam-định.

MMDCCCLXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Hàn học muôn người đạo Khổng [chung.
Cửa thánh mênh mông đường học rộng
Tượng thầy rực rỡ vẻ gương trong.
Nền xưa khoa giáp riêng trời đất,
Dấu cũ cương-thường vững núi sông.
Thời-đại Á Âu dầu biến đổi,
Xuân thu kỷ-niệm vẫn tôn sùng.

Nguyễn-đông-Phong
11, phố hàng Trống, Hanoi

MMDCCCLXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngụ quốc hồn đây cả một vùng.
Tường đứng cõi đông nền điển mới,
Danh truyền thành Bắc nếp nho [phong.
K ến thấy phú một ấn công tập,
Mà về tiên hoa điệu bút hồng.
Từng trải xiết bao xuân với cọ,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

MMDCCCLXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Có phải đây là miếu Khổng không?
Trẻ tự Lý-triều xây với đắp,
Dưới nay Hồng Nhị ngóng và trông.
Xem trên hoa bản nguyên tươi tốt,
Giã nghĩa anh kỳ ý viển vông.
Miếu đấy lòng đây ai tỏ đấy,
Ai hay tỏ đấy tấy đây lòng.

Đào-văn- uất
Làng Lỗ-xá, Nam-định

MMDCCCLXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Miếu mạo ngụy-nga rực cõi Đông,
Vạn cổ cương-thường nền Khổng giáo
Nghìn thu hương khói nếp nho công.
Trải bao kim cổ bương còn được,
Biết mấy tang thương đạo chẳng cùng.
Gặp hội văn-minh đường tiến-bộ,
Dẫu rằng Âu Á một trời chung.

Kim-Đinh
99, Avenue Paul-Doumer, Haiphong

MMDCCCLXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cỏ miếu ngụy-nga đứng lại trông.
Hai chữ cương-thường trong vũ trụ,
Một vừng chính-khí khắp tây đông.
Bảng vàng bia đá truyền trong sạch.
Điểm phẩm tô son chớ lạc-hồng.
Nhắn lại mấy lời cùng nữ-sĩ,
Rừng nho bể thánh của trời chung

Ngô thị-Hân
99 Avenue Paul-Doumer, Haiphong

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài biết rằng những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 30 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ năm, 7 Août 1924
S. Gatien

Âm-lịch

Mồng 7 tháng bảy năm Giáp-tí
Ngày Mậu ngọ
Hoàng Đạo. Sao Đắc Trực Khai
Kỵ: Thu-điền, Chiêm-cái
Chư sự bất nghi

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ.		10 $ 35
— nhì —		9 80
— ba —		9 40
Thóc	—	6 10
Bắp ngô	—	5 60

Giá bạc. Kể từ ngày 6 Août 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 0 f. 90.

Cuộc lạc-quyên giúp những người bị lụt. — Ông Phùng-văn-Huệ là nguyên nghị-viên tư-vấn ở Hưng-yên vừa được quan Thống-sứ Bắc-kỳ cho phép lập hội-đồng mở cuộc lạc-quyên giúp những dân bị lụt.

Các số quyên sẽ có dấu phủ Thống-sứ đóng làm tin và sẽ gửi đi khắp các tỉnh Bắc-kỳ cũng như năm ngoái. Những số tiền quyên được cùng những số quyên ấy sẽ đệ cả về phủ Thống-sứ rồi mới đem phân phát đi các nơi.

Ông nghị Huệ đã mời được mấy vị quan-trường và thân-thương trong thành phố dự hội-đồng ấy, chừng nay mai sẽ họp để lập thành hội-đồng nhất định và bàn về việc làm phúc này.

XIN CÁC QUÍ KHÁCH NẾM THỬ MÀ XEM !

Các thứ thuốc lá hiệu **Con Gà**, *chưa cuốn-sẵn cuốn rồi, hạng mới chế (Fabrication nouvelle) của Đông-dương Yên-Thảo Công-Ty toàn bằng thuốc ngoại-quốc hảo hạng, theo cách vệ-sinh. Vừa nhẹ, vừa thơm, không rát cổ,* ***không nhức đầu. Thử mới biết thực.***

* 3007

Cuộc mừng Bắc-đẩu bội-tinh của quan Chưởng-lý Bourayne. — Các quan chức trong ngạch Tư-pháp có định đặt một buổi họp mặt để mừng quan quyền Chưởng-lý Bourayne mới được thưởng thụ Bắc đẩu bội tinh (Chevalier de la Légion d'Honneur).

Hội Croix-Rose tan. Có nghị-định quan Thống-sứ ngày 4 août duyệt y việc giải-tán hội các thiếu-nữ Pháp tại Đông-dương tức là hội Croix Rose.

Những số tiền còn lại của hội ấy thì sẽ phân phát cho các hội này :
3.352 francs 82 cho hội làm phúc *Maisons Claires* ở Paris ;
400 đồng cho hội Tây-lai vô thừa-nhận ;
150 đồng cho hội Bắc-ninh.

Ngạch các quan cai-trị. — Nghị-định ngày 22 juillet 1924 cử M Huckel là quan cai-trị hạng nhì sung tam chức chánh phòng thứ nhì ở văn-phòng quan Thống-sứ thì nay bãi đi.

Bắc-đẩu bội-tinh. Cứ như báo *Impartial* ở Saigon thì trong số những ngài được thưởng đệ ngũ-đẳng Bắc-đẩu bội-tinh kỳ vừa rồi phải thêm hai vị nữa là M Ribeyre là chủ hiệu Gô đa và quan Tuần Ng-tấn-Cảnh. Nếu tin ấy đích thực thì nay mai sẽ có điện tín ở bên Bộ sang.

HỎI MUA CÁC NHÀ LÀM BÁNH cần mua Carbonate ammonique
CÁC NHÀ THỢ GIẶT cần mua Chlorure de chaux
MUỐN CÓ BÁN TẠI
NHÀ BA CHÔNG
(Hiệu Báo-chí MONIÊS)
HANOI

NHÀ CHỨP BÓNG PALACE
Cần-cáo
CHỨP BÓNG MÙA HÈ. — Bắt đầu từ ngày 15 Juin giờ đi cho đến hết mùa hè thì nhà chụp bóng PALACE lấy cớ không chụp ban tối, chỉ chụp mỗi tuần lễ có hai buổi ban ngày từ năm và chủ-nhật mà thôi còn những buổi tối thì chụp trước ở Café Métropole.
TẠI RẠP PALACE
Mỗi tuần lễ 2 buổi ban ngày thứ năm và chủ-nhật
Sẽ lần chụp mỗi chương-trình khác nhau
Giá vào xem vẫn như cũ

Cái đám ông Hậu-Ái. — Sáng hôm nay hồi 7 giờ đã cất đám ông Chế-quang-Ái, khởi hành từ nhà-thương Bảo-hộ và mai táng tại nghĩa-địa Bạch-mai. Tuy vào buổi sớm như vậy và đường phố lại lầm lội vì mấy trận mưa đêm hôm qua mà các nhà thân-thương cũng các bà con thân thuộc cũng đi đưa đông lắm, ai nấy đều có lòng chia mối sầu thảm với gia quyến ông. Như vậy đủ rõ rằng trong khoảng mươi năm nay ông Hậu-Ái đối hẳn được cái tính xưa mà tu-chỉ làm ăn một cách nhẫn nại và cần mẫn lạ thường. Một người buôn-bán có cái nghị lực như ông mà mất đi thật đáng tiếc lắm vậy.

Lời cám ơn. — Chúng tôi xin có lời cảm ơn các ông, các bà đã có lòng tốt đưa đám và hỏi thăm anh chúng tôi là :

M CHẾ-QUANG-ÁI

Lúc bối rối, có điều gì sơ-xuất xin các ngài thứ cho.

Báo-đệ : Chế-quang-Lang
Chế-quang-Thương
Chế-quang-Nhân
đồng bái tạ

Một buổi hát giúp các miền bị lụt ở Bắc-kỳ. Nhân tuần đồng bào nhiều nơi bị ngọn nước vô tình làm xiêu tán nên chúng tôi xin phép quan Bắc-lý đến tối thứ bảy 9 Août 1924 diễn tại nhà Nhạc-hội phố Bờ-hồ, tiền Kim-Vân-Kiều (theo lối cải-lương) để lấy tiền giúp các miền bị lụt ở Bắc-kỳ.

Vậy kính mời các quí khách chiếu cố cho, trước là vì việc nghĩa, sau là thưởng ngoạn một cuộc vui khi tửu bàn trà dư.

Giá chỗ ngồi

Hạng nhất.	2 $ 00
Hạng nhì.	1 50
Hạng ba.	1 00
Hạng tư.	0 50

Bán vé từ ngày 8 août 1924 tại nhà Nhạc-hội.

Trong khi hát không quyên tiền và không bán chương-trình.

Trường-yên ca quán chủ-nhân lai cảo

Hội chợ Hanoi
Lần thứ sáu
Sẽ bắt đầu mở từ 30 Novembre đến 14 Décembre 1924.

Một cuộc đánh số lấy đồ. — Đến ngày 15 Août tại Chapa (Lao-kay) là nơi nghỉ mát của các quí-quan có mở hội. Nhân thế quan Thống-sứ có cho phép hội-đồng tổ chức các cuộc hội được đặc cách mở ra một cuộc đánh số lấy đồ chơi, tiền thu được sẽ cho một hội làm phúc ở bên Tây là *Maisons claires d'Yvonne Sarcey.* — Số vé được phát hành bao đến một nghìn là cùng và giá mỗi vé là 5 hào. Đến 15 Août thì mở số, do hội-đồng trông nom và tòa Công-sứ Lao-kay kiểm-soát.

Nghỉ phép. — M. Ng.-văn-Nương thư-ký hạng sáu ngạch các tòa sứ tòng sự lại sở Mật-thám được phép nghỉ 15 ngày tại Vinh (Trung-kỳ).

Ô-tô đụng xe sắt. — Ngày hôm 5 août M. Loupy ở phố cửa Đông có đến trình sở Cẩm rằng ngày hôm ấy ở Sơn tây về, chiếc xe ô-tô số T. 1758 chính mình cầm lái lấy đi đến kilomètre 11 ở đường Hanoi — Sơn-tây thì đụng đổ hai cái xe sắt ngoài ô.

Ngạch tuần cảnh. — M. Phạm-v-Thực, linh tuần-cảnh tại Kiếu-an nay được từ chức. M. Ng.-v-Thuận là cựu binh được bổ tùy chân ấy, lương mỗi năm là 112 đồng.

Dịch trâu bò. — Làng Văn-lang huyện Tam-nông tỉnh Phú-thọ có bệnh dịch trâu bò.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

MỚI XUẤT BẢN
TRAI LÀNH GÁI TỐT
Tiểu-thuyết văn vần
Theo thể truyện Kim-Vân Kiều
của
ông cử DƯƠNG-BÁ TRẠC soạn
Giá 0 $ 25
Có gửi bán ở khắp các hàng sách, ở xa gửi mua mỗi quyển thêm tiền cước là 0 $ 05 gửi thư và mandat cho ông Dương-bá-Trạc, Trung Bắc-Tân-Văn Hanoi.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in Bảo-quản
Giá mỗi quyển. . . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển : 0 . 12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thanh
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	5 Août hồi 6 giờ	15 giờ	6 Août hồi 6 giờ
Lao-kay . .	78.50	»	78.60
Yên-báy . .	29.92	»	29.72
Việt-trì. . .	13.95	»	13.55
Hanoi . . .	9.42	»	9.10
Vạn-yên . .	8.75	»	9.00
Hòa-bình . .	6.98	»	6.92
Tuyên-quang.	4.96	»	4.80
Phủ-đoan. .	20.23	»	
Phủ Yên-bình	1.00	»	1.32

Trên sông Thái-bình

	5 Août hồi 6 giờ	6 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	20.80	20.60
Lãm	3.60	3.70
Phả lang-thương	4.08	3.90
Đáp-cầu . .	4 42	4.26
Phả-lại . . .	3.51	3.44

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi báo mới, tại gửi cho báo-quán 0 $ 15 cước báo, chớ lại thì nhờ thì biết, rồi vào đó, và gửi theo hai hào (0 $ 2 bằng tem cũng được để chi tiền giấy quản lý.
Nếu ai không gửi tiền theo thì có đã nguyên như cũ hoặc phải trả sang báo.

Dùng nước chanh nên cẩn thận
Dùng có nước chanh hiệu **T B**
là chế bằng hơi nước (eau distillée) rất thanh khiết, rất hợp vệ sinh.
Bán buôn ở :
Phó Sinh-từ, số 125, (Hữu Giám) Hà-nội
Bản-hiệu không muốn dùng thứ chai bi, chỉ dùng thứ chai Perrier, có mài sát đồng bằng máy.

85 87

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(Ngôn-tình tiểu-thuyết)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh tiền trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịn đem đa thứ mình ra cho người thích chỉ đến màu rơi [thịt mất cũng chẳng quản gì đến thôi. Cái nghĩa-tình hiệp-cải của cô, thật nam-nữ mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất tỷ-mỷ, vậy xin đích ra để công kiến các bạn độc-giả.

● **PHẦN-BỊ-CẦN** dịch-thuật

Người thừa-phái lại nói :

— Lặng yên ! Không ai được nói rằm lên nữa !

Nhã-các bấy giờ tinh thần phấn chấn, liền cất lớn tiếng lên mà rằng :

— Xin quan tòa rộng cho, chúng tôi xin thưa nốt ! Việc này tình tiết rất là lý kỳ, cổ kim thực chưa từng thấy. Nguyên ngày mồng 8 tháng 3 năm 1880, Mễ-nhân đã làm di-chúc để sản nghiệp cho người cháu con nhà anh, tên gọi Thấu-tư. Đến sau vì một câu chuyện nhỏ, chú cháu đến nỗi thất hòa với nhau ; ngày mồng 10 tháng một năm 1885, Mễ-nhân lại làm di-chúc khác, giao cả sản nghiệp cho hai nhà cổ đông là Ái-diết-sơn và Lộ-tư-khe, còn chán mình thì không cho được một tí gì cả. Kể đó, đến ngày 22 tháng chạp năm 1885, Mễ-nhân, trước khi từ trần lại lập lại một bản di-chúc khác, để cả sản-nghiệp lại cho cháu. Bản di-chúc ấy chính là bản di-chúc thích ở trên lưng một người thiếu-nữ tên gọi Tư-đức vậy. Người thiếu-nữ ấy hiện có mặt ở đây, để chờ lượng trên xét hỏi.

Những người đứng xem, nghe thấy nói vậy, ai cũng phải lấy làm lạ. Nhã-các lại nói rằng một cặp trai gái đó rồi đây sẽ thành ra đôi lứa vợ chồng. Thính-giả lại càng lấy làm lạ lắm.

Đoạn rồi Nhã-các lại nói tiếp rằng :

— Từ trước đến giờ, chúng tôi mới nói qua đại khái cái tình hình trong án là thế ; nhưng việc nó ly kỳ quá, không nói hết đầu đuôi gốc ngọn, thì e rằng quan trên không hiểu thấu cho. Bởi vậy nên phải rườm lời, dám mong lượng trên tha thứ . . .

Nhã-các bấy giờ tinh thần càng ngày lại càng phấn khởi, nói đâu ra đấy, rõ ràng gẫy gọn, ai nghe cũng phải lọt tai. Cả tòa đều yên phăng phắc, không có một tiếng nào xôn xao tự hồ cả tòa chỉ có một ông quan tòa với một nhà thầy-kiện đối bên vẫn đáp nhau mà thôi vậy.

Trước hết Nhã-các thuật chuyện đầu đuôi tại làm sao mà chú cháu nhà Mễ-nhân sinh sự bất bình với nhau, kế đến cái việc Tư-đức cùng với Mễ-nhân đôi bên mua bán sách vở với nhau những thế nào.

Khi nghe nói đến quyển sách Thê-ngôn, ai nấy đều ngạc nhiên, chú mục mà nhìn nàng Tư-đức. Đoạn lại thuật đến chuyện Tư-đức cùng với Mễ-nhân cãi cọ nhau làm sao, chúa can chú thế nào, mà chú cháu đến nỗi lìa bỏ nhau, rồi vì đó mới thành ra có câu chuyện thay đổi di-chúc. Song rồi lại tuột lại từ hồi hai người gặp nhau ở dưới tàu, cho đến khi tàu vỡ, dạt vào hoang-đảo, rồi sau gặp được tàu đến cứu đem về.

Thuật rõ hết đầu đuôi mọi nỗi cho quan tòa nghe, đoạn rồi mới nói :

— Xin quan tòa cũng xét cho rằng : hai người ấy trước kia thật quả chưa có tình ý gì với nhau cả, thế thì lẽ nào lại có xui nhau làm điều gian trá được. Vả chăng một người thiếu-nữ, ai lại có muốn hủy thương đến thân thể làm gì, chẳng qua sự thế xử nhiên, mà người ta không thể đừng được vậy.

Nói rứt tiếng, bỗng có một hồi vỗ tay, ran ran như pháo nổ, vì giọng nói của Nhã-các vừa gon gàng gẫy gọn, lại vừa cứng cát rõ ràng, không hấp lấp vội vàng, mà cũng không bẻ nhè lải nhải. Nói xong quay về chỗ ngồi, nom lên đồng hồ, thì đã quá hai tiếng đồng-hồ rồi vậy. Nghĩ bụng mình nói đã lấy gì làm lâu cho lắm. Dây lát lại đứng dậy, bảo Thấu-tư ra, Thấu-tư đứng ra nói qua mấy câu đại khái cũng như ý Nhã-các vừa nói, giọng nói cũng bạo dạn cứng cát, chứ không ra ý sợ hãi rụt rè. Quan tòa thì chỉ ngồi nghe chứ không nói chi cả.

Bấy giờ luật-sư của bên bị là Phi-đức Tư-đích mới đứng dậy mà rằng :

— Cứ lẽ chú cháu mà đã lìa bỏ nhau rồi, thì không khi nào cháu lại còn được thừa hưởng cái sản-nghiệp của chú.

Nói xong liền ngồi xuống, vì trong bụng cũng biết rằng lẽ của mình đuối, cho nên không thể nói sao được. Sau đó lại có một ông nữa, đứng dậy hỏi lăng nhăng mấy câu, vẫn vọ về cái di chúc đó, song cũng chẳng ăn thua gì. Chán mê lại ngồi xuống. Quan tòa bèn cho Thấu-tư lui xuống và đòi Huân-tước phu nhân lên hỏi.

Phu-nhân nói :

Trong tâu Khang-cát, tôi cùng với Tư-đức sớm hôm thường ở với nhau, đôi khi tay áo họ mình, tôi không thấy trên lưng nàng có dấu vết gì cả. Đến lần thứ hai, gặp nàng ở Luân-đôn, hẳn giờ mới thấy trên lưng nàng có vết chữ thích.

Phu-nhân nói xong, không thấy ai hỏi vặn điều gì. Bấy giờ vừa hết giờ bẩu, quan tòa cho hai bên nguyên bị hẹp lại ra, còn mấy cái cung chứng nữa đến phiên hầu chiều sẽ lại hỏi nốt.

Đến buổi bẩu chiều, Nhã-các gọi Tư đức ra. Tư-đức bấy giờ má hồng gay đỏ, mày liễu thêm tươi, lỡng thỡng gót sen đến trước bàn giấy quan tòa.

Khi đó nhà đại luật-sư mới đứng dậy mà rằng :

— Cứ lẽ thì chú cháu mà đã lìa bỏ nhau rồi, thì không khi nào cháu lại còn được cái sản-nghiệp của chú, nhưng chú cháu lại có một điều luật như thế thực, nhưng việc này không có can thiệp chi đến điều luật ấy.

Luật-sư nói :

— Có phạm luật hay không, thì cái đó cũng chưa dám chắc ; song ý tôi nói là như rằng : đã gọi là di-chúc thì dù thế nào thì thế cũng không có phép được tuyên ngôn.

Quan tòa nói :

— Việc đó tòa cũng khó nghĩ thật.

(Còn nữa)

Quan tòa nói :

— Dẫu rằng di-chúc nữa thì cũng phải đọc xem thế nào. Nay di-chúc lại tự biết đọc lấy, như vậy hà chẳng hay lắm ru !

Luật-sư nói :

— Tôi không bảo rằng di-chúc không nên đọc, song cứ phép thì di-chúc lắt phải viết vào giấy, mà đã là giấy thì giấy nào lại giấy biết nói bao giờ, bởi vậy cho nên không thể để cho người con gái này tự mình lại bày tỏ cái công việc của mình. Chỉ đọc chữ thôi thì được, chứ đừng đến lưỡi thì không được. Vả trong luật đã định, phàm di-chúc không được để cho người ngoài nom rằm đến, e khi sẩy ra có sự lôi thôi rắc rối về sau.

Quan tòa nói :

— Có điều luật như thế thực, nhưng việc này không có can thiệp chi đến điều luật ấy.

Luật-sư nói :

— Có phạm luật hay không, thì cái đó cũng chưa dám chắc ; song ý tôi nói là như rằng : đã gọi là di-chúc thì dù thế nào thì thế cũng không có phép được tuyên ngôn.

Quan tòa nói :

— Việc đó tòa cũng khó nghĩ thật.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG

Máy mỏ-neo,
15 châu kính
Mã và kim
có chất dạ quang

BẢO HÀNH 20 NĂM

Giá . . . . 11 $ 50

BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert — HANOI

2009

金泰正號
獅子名茶

Bản hiệu mới có các thứ chè ngam đầu xuân mới sang, chè bao, chè gói, nước tiên tâm, nước ô long đủ cả, mỗi bao một ạng. Xin trình cho quý-khách được biết chiếu-cố cho.

Năm nay bản-hiệu có nhiều thứ chè lạ, xin kể như sau này :

Chè Tiên đào-chồng	Chè Bạch-kê-quan
Thiết-la-hán	Ngọc-quan âm
Trạng-nguyên-chồng	Lã chồng vương
Bạch-mao hầu chồng	Bái bông đ. chủ o
Bạch-mao ngân chồng	Hoàn-mai tiên chồng
Đặc-biệt liên-tâm	Kỳ hùng thủy tiên
Đặc biệt ô-long	Tây-thi chồng
Đặc biệt la-hán	Đặc biệt quan âm
Tuyệt bạch mẫu đơn	

[illegible]

HAIPHONG : Số nhà 140, P. Sê Khắc L.
Téléphone 272.

HANOI : Số nhà 3, Phố Hàng Ngang,
Téléphone 430

2101

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Trường đồ-bác. — Nói đến trường đồ-bác ở cái đất Hải-phòng này thực có lắm cách u-ẩn kín đáo la, nào họ giả danh buôn bán mà chứa gá, nào họ giả danh làm nghề này nghiệp nọ mà chứa gá, lại còn cả đến sự canh-phòng luồn lọt của họ cũng quỉ-quyệt lắm, nên dù luật-pháp có nghiêm-trị, dù tróc nã có riết đến đâu cũng không thấy hiệu-nghiệm. Bởi thế mà xem ra có nhiều gia-đình tan-nát cùng quẫn cũng vì cờ-bạc thì nghĩ có đáng nên thương nên giận ba không.

Cái hại cờ-bạc về bên đàn ông kết-quả đến vong-gia thất thổ, đến tù-tội nợ nần, kể đã là quá ư đồi-tệ lắm rồi ; nhưng về bên đàn bà thì thực lại có di-hại đến phong-hóa, mà nào đã ai lưu tâm tới. Bên đàn ông trừ ra một hạng người lấy cờ-bạc làm kế sinh-nhai không kể, còn phần nhiều cũng có nghề có nghiệp cả, nếu biết tu thân làm ăn thì làm gì có những cái nạn buôn bán phải các-cùng, làm công phải ăn cắp, làm quan phải bất liêm như những câu chuyện thường sảy ra trong giám năm nay. Bên đàn bà chẳng nói ai cũng biết một đại đa số ăn nhờ vào lưng chồng mà lại chóm mủi đỏ đen thì còn gì là gia-đạo, còn gì là phong-hóa nữa mà chẳng sản những chuyện li-dị như dạo này.

Ôi! cờ-bạc! cờ-bạc! thực cờ-bạc là một vị ác-thần làm hại lương-dân trong thành-phố ta đến điều, mà ngao ngán thay cho luật-pháp không sao phá nổi được màng u-ám của những phường mở trường đồ-bác thì nghĩ cũng đáng buồn lắm vậy.

Trẻ con lạc. — Một người làm máy ở tàu *Jade* tên là Từ-văn-Lễ, 37 tuổi, có đứa con tên Từ-viết-Gật, lên 7 tuổi, lên bờ chơi rồi thấy mất từ hồi 10 sáng ngày thứ hai 4 août.

Bỏ quên trên xe. — Tên Ng-văn-Vượng, 29 tuổi, nhà ở phố Harmand, lại sở Cẩm trình rằng ngày thứ hai hồi 23 giờ rưỡi đi xe không nhớ số bỏ quên mất cái ô đàn bà giá 5 đồng.

Tin vặt. — Trần-thị Nhân 42 tuổi, nhà ở Niêm-nghĩa, Kiến-an, có đơn thưa tên Ng-thị-Phúc 18 tuổi làm cu-li ăn cắp 47 p. và quần áo đáng giá 7 p. 78.

Trần-hữu-Tình thư-ký sở Bưu-điện, nhà ở ngõ Tchan Tong số 11 có đơn thưa đứa đầy tớ gái tên là Ng-thị Nuôi 20 tuổi ăn cắp cái đồng-hồ đeo tay giá 15 p.

Chó dại. — Ngày thứ hai Ng-thị-Hai 30 tuổi ở đường Belgique bị con chó của Phùng-v Có ở phố Gà số 20 đớp một miếng vào bàn-tay trái từ ngày 30 juillet trước đã phải đưa đi Hà-nội chữa thuốc.

Con chó của Ng-thị-Cúc ở phố Đường-cát cắn đứa con nhà hàng xóm tên Ng-v-Tạo đã phải bắt vào sở thú-y để xét.

THÁI-NGUYÊN

Măng-đa của ai ? — Bản quán vừa tiếp được một cái măng-đa mua ở nhà điện-báo Thái-nguyên ngày 4 Août này, bạc 6 p. 20 mà không có thư để rõ danh-hiệu của ngài nào gởi về trả tiền báo của bản-quán. Vậy ngài nào gởi cái măng-đa ấy, thì xin kíp viết cái số măng-đa và thư gởi về cho bản quán biết quí-tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ sách.

HÒA-BÌNH

Mấy lời bày tỏ. — Ở tỉnh ta bây giờ cũng mới suất hiện ra mấy kẻ thường thường hay bịa đặt thêu dệt nên những lời ghen ghét không đâu gởi nhờ đăng trong các báo chương ; không ngờ vì có những kẻ đó mà có nhiều người ngờ cho tôi. Vậy nên có mấy lời để các người biết cho rằng sự đăng báo là một sự rứt cau bẻ, chớ không phải gặp sao nói vậy mà được đâu. Về phần tôi không bao giờ lại có làm những điều nhảm-nhí như thế, và có lời khuyên những kẻ nào đó từ rày nên chừa cái thói ấy đi.

Lương-sơn. N. lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Phiến bộ Lễ tâu về việc phong tặng thần-kỳ. — Ngày 21 tháng 2 năm Khải-định thứ 9. Bộ tôi có tâu rằng : Phụng chiếu tứ-tuần đại-khánh-tiết, trong cái ân-chiếu xuân thủ có một khoản nói các thần-kỳ trong nước đã dự được phong tặng thì lương gia phong tặng, việc ấy đã lục tuân rồi, Bộ tôi cứu các Triều-trước thì gặp ân điển, các hiệu thần được phong thì nhiều lắm, bây giờ mà cho phong hết, tưởng có lạm quá, nay mấy ông Thiên-thần, Thổ-thần, Sơn-thần, Thủy-thần, Dương-thần, Âm thần đã được phong tặng rồi thì xin cho các quan Địa-phương làm sắc để về Bộ tôi kiểm cứu, rồi làm sách dâng lên, đợi chỉ gia-phong để ghi ơn vui của nước mà tỏ lòng thương yêu các vị thần, còn mấy ông Nhân-thần mới phong, mấy ông Khai-canh Khai-khẩn, các vị đã được phong thì xin đình gia phong, để được giản tiện, nên dám tâu lên đợi chỉ lục tuân.

Trước mặt phiến, Hoàng-thượng có châu phê :

Các ông Nhân-thần, Khai-canh Khai-khẩn, rõ có công đức, lẽ được ban ơn, như ai có xin gia phong mà xét quả có công đức đáng gia phong thì cũng chuẩn cho gia phong để được thấm nhờ khánh-huệ.

Khâm-thử.

Một nhà nữ họa-sĩ. — Tại Huế là một đô-thành có lắm vẻ phiền-hoa và cũng có lắm cảnh trí thanh tú, nào là non nước hữu tình, suốt bốn mùa khi nào cũng có cảnh đẹp, khiến người ta thích tình với non nước, nào là cung điện lăng tẩm, bất cứ là người ở phương nào tới cũng có cảm tình liên miên.

Xứ này đã lắm người đến viếng như là bực danh-thơ danh-họa người Âu, Á đều có mặt cả, duy nữ họa sĩ thì hẳn chưa, thế mà nay đã có một nhà nữ họa sĩ trứ danh tên Couturier lại là một nhà cự phú từ Pháp-quốc lại du-lịch xứ này và đã đến Huế cách vài tuần nay. Nữ-họa sĩ nay xuân thu hơn vài mươi tuổi, phong tư tú dĩnh, tánh khí kỳ kiệt lắm. Hiện đã xin phép đi cung chiêm các lăng điện và ngoạn thưởng các thắng cảnh, mỗi nơi nào cũng có miêu họa lại, đã có vẽ nhân vật ở Huế. Nay đang vẽ chân dung cụ Văn-minh Tôn-thất-Hân, cụ Thượng-thư Thân-trọng-Huề và cụ Hiệp-tá Hường Khẳng. Ba chân dung ấy nghe đâu Tôn-tất-đại-nhân vẽ theo kiểu triều phục, Thân-đại-nhân theo kiểu thường phục, Hường-đại-nhân thì vẽ kiểu thoát mão lộ đỉnh. Ba kiểu ấy sẽ gởi đến hội đấu xảo Paris năm 1927.

Nữ-họa-sĩ chuyến này đến Huế có xem hội Trăng-kỳ chùa Từ hiếu, lại xem lễ rước bóng điện Huệ-nam, có lẽ rồi cũng xem lễ tứ tuần khánh-tiết, nếu được như thế thì bao nhiêu cảnh phiền ba đô hội cùng lễ tiết nghi văn của đô-thành ta sẽ hiện ra phân minh và sẽ được lưu lại ở trong cái họa trục tinh thần, thì tưởng sự du lịch của nữ-họa sĩ cũng chẳng phụ với giang-sơn nhân-vật vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Đông-cung về đến Đà-nẵng. — Kỳ trước đã đăng tin Đông-cung đến mồng 7 Août mới về tới nơi, cho nên các quan tỉnh thần Quảng nam tạm bãi dân phu cho về nghỉ ngơi ít bữa, nhưng qua ngày 1er Août lại tiếp được tin rằng nội hôm 3 Août thì Đông-cung sẽ về tới nơi. Được tin ấy, ban đầu ai nấy đều lấy làm lo, vì công cuộc đương dở-dang, e khi không sẵn dân phu để mà bài trí cho kịp ngày nghinh tiếp. Nhưng sau lại may sao vừa có sắc chỉ của Hoàng-thượng truyền xuống rằng lễ hoan-nghênh không nên làm quá ư long trọng để cho khỏi sanh phiền lụy đến quan dân các tỉnh. Được lệnh ấy, các quan liền cho bãi triệt hết cả thể lâu, thể bảng, chỉ còn cắm cờ mà thôi, thành ra khỏi phải thôi thúc dân phu đến ứng trực nữa.

Trước tòa Đốc-lý chỉ còn có một cái thể môn cách kiểu rất đơn sơ mà xinh đẹp là cái của hàng tổng Đà-nẵng mới chưng xong trong hai hôm cuối cùng.

Buổi chiều chủ nhật 3 Août, trước tòa Đốc-lý đã thấy quan dân quân lính đến chực sẵn rất đông ; có một đạo khố-đỏ và một đạo khố-xanh đứng giàn hầu nghiêm chỉnh.

Hồi 6 giờ chiều thì xe giá Đông-cung vừa tới nơi. Khi Đức-ông xuống xe thì có quan chánh phó Đốc-lý cùng quan quản-lý văn-thơ phòng ở phủ Khâm-sứ vào nghênh tiếp. Các quan đều mặc phẩm-phục.

Đức-ông cùng đi một xe với quan ham Toàn-quyền Charles cùng quí-phu nhân ; có lệnh-lang của quan Tôn nhân phủ, đi sang Pháp làm bạn du học với Đức-ông, cùng quan phụ-đạo đại thần Lê-nhữ-Lâm, đều về đi hộ giá Đức-ông.

Đức-ông năm nay trông dung-quang tướng mạo có vẻ phương phi khác thường lắm ; khi đi vào đến trong phòng khách dưới tòa Đốc-lý, có các quan thái-giám và các bà nữ-quan, đón rước rất là vui vẻ.

Tối hôm ấy Đức-ông dự tiệc trong tòa Đốc-lý, trong tiệc có 16 vị.

Đức-ông an nghỉ trong tòa một đêm qua sáng ngày 4 Août đi chuyến xe lửa riêng về Huế.

QUI-NHƠN

Cải chính. — Trong số báo ngày 25 juillet vừa rồi, mục đăng danh sách các ông được thưởng bội-tinh, có tên M. Nguyễn-đăng-*Kinh*, thượng hạng phán-sự tòa Sứ Qui-nhơn được thưởng bội-tinh vàng hạng nhì, đăng lầm là Nguyễn đăng-*Minh*, vậy nay cải chính lại cho đúng.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 6 Août 1924

NGŨ GIA CÔNG TỬ

Đương than sức yếu tuổi già
Bảy mươi mười bảy xuề xòa cũng xong.
Dù không lỗ kế lôn sông.
Nào ai đã biết con rồng là ai

Tối thứ năm 7 Août 1924

TRINH HIẾU LƯỠNG TOÀN

Động lòng thương kẻ hiếu thân.
Tình riêng há để thiệt phần cho ai.
Con người trinh hiếu vẹn hai,
Nhờ ơn lượng cả tình bài duyên sau.

Tối thứ sáu 8 Août 1924

Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
MAY HƠN KHÔN
Tích thứ hai :
HUÊ-DUNG TIỂU-LỘ

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Rượu bồ-đào :
" TONIQUE TONKINOIS "
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí-khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Bộ-sức phụng lời châu phê rằng :

Chiếu nay đại được phòng của MONTÈS quí-ông, có chế nên một thứ rượu bồ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phải thì gửi cho quí được phòng chế-dùng để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

[illegible]

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM »
Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Ông Montès nhường hiệu Bào-chế của ông cho ông Domart, bào-chế sinh-viên hạng nhất về cao đẳng học đường Paris đã một năm nay. Ông Domart tự trông coi lấy việc chế thuốc, và thuốc chế bao giờ cũng rất cẩn-thận nhờ về thế mà hiệu bào-chế ấy rất có tiếng.

Thuốc gửi đi xa cũng rất chóng. Ai muốn hỏi giá, hay hỏi điều gì cũng trả lời ngay.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin báo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì nhớ biên cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo nếu ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

TIỂU-THUYẾT

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch-sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : **Alexandre DUMAS**
Dịch-giả : **NGUYỄN-VĂN-VĨNH**

Mỗi tập (32 trang) **0 $ 15** (tiền cước 0 $ 08)
Toàn bộ (24 tập) **3.00** (tiền cước 0 . 35)

Ai mua xin gửi thư và mandat cho :

M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc-Tân-Văn
61-63, Rue du Coton, 61-63
HANOI

No 104

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lâm chương nói xong, truyền cho tan hầu, quan phủ *Hoài-an* đem *Thói-thị* về tống giam. Lại nói chuyện người nhà *Thẩm-đình-phương* đưa quan-tài *Hoa-hữu-linh* ra đến cửa thành, thấy *Lâm-chương* đem *Thói-thị* về tra-tấn, mới vội-vàng phi báo cho *Thẩm-đình-phương* biết.

Thẩm-đình-phương nghe báo, giật mình kinh-sợ mà than rằng :

— Nếu vậy thì hỏng việc ! Không biết làm sao vô phúc lại gặp lão quan *Ôn* ấy !

Thẩm-đình-phương sỉ-mắng bọn gia-đình mà rằng :

— Chúng bay thật cũng là phường ngu-ngốc, Nếu gặp lão quan *Ôn* ấy đi thì ta hãy khiêng quan-tài trở về, có phải xong không !

Bọn gia-đình nói :

— Chúng tôi thấy quan kinh-lược, đã phải hạ quan-tài xuống để nhường lối cho ngài đi, không ngờ ngài nghe tiếng khóc của nàng *Thói-thị* không có ý xót-thương, liền dừng kiệu lại để xét hỏi, rồi lại bắt nàng về dinh mà tra-tấn.

Thẩm-đình-phương nói :

— Trời ơi ! Một người mỹ-nữ yểu-điệu yếu-đuối như nàng, chịu sao nổi những cách tra-tấn. Chẳng hay bây giờ nàng ở đâu ?

Gia-đình nói :

— Hiện nàng đã bị tống giam.

Thẩm-đình-phương nói :

— Ta viết một cái thư, nhà-ngươi cầm vào bảo nàng, dẫu chết thì thôi, chớ có thú nhận, rồi ta sẽ lo-liệu cho mà ra.

Gia-đình vâng mệnh đi ngay. Lại nói chuyện *Lâm-chương* ngày hôm sau ra công-đường, truyền quân sĩ sắp kiệu để thẳng tới trường khám-nghiệm thi-thể. Các người ứng-dịch đã khiêng quan-tài *Hoa-hữu-linh* đến đấy. Quan phủ *Hoài-an* cũng giải *Thói-thị* đến.

Lâm-chương truyền cho bọn ngọ tác lấy dao và búa cạy quan-tài *Hoa-hữu-linh* ra xem. Khi đem tử-thi ra. *Lâm-chương* đứng dậy, đi đến tận nơi xem ngắm thì thấy một chàng thiếu-niên, trạc độ ngoài 20 tuổi. Mình mặc một cái áo dài đen che kín cả chân, mà tịnh không có đồ khâm-liệm gì cả. Bọn ngọ-tác cởi áo ra, rồi lật đi lật lại mà khám-nghiệm thật kỹ, cũng chẳng thấy thương-tích nào.

Bọn ngọ-tác bẩm rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Thật không có thương-tích nào.

Lâm-chương lại thân-thủ xem xét lại một lần, cũng chẳng thấy gì. *Thói-thị* chạy đến khóc mà kêu rằng :

— Phu-quân ơi ! Xót-thương cho phu-quân chết rồi mà cũng không được yên thân !

Thói-thị cứ ôm lấy thi-thể mà nức nở khóc mãi, vừa khóc lại vừa kể-lể rằng :

— Phu-quân ơi ! Phu quân có ngờ đâu rằng ngày nay gặp quan kinh-lược khám-nghiệm thi-thể mà để đến nỗi bộc-lộ như thế này ! Khám-nghiệm xem có thương-tích, nào thấy thương-tích ở đâu !

Lâm-chương thấy khám-nghiệm không có thương-tích, lại truyền bảo quan phủ *Hoài-an* rằng :

— Hãy cứ đem mụ đàn-bà này về tống-giam, để ta còn lấy bọn ngọ-tác ở bốn xứ như *Đào-nguyên*, *Hải-châu*, *Túc-biên* và *Cao-bưu* về đây khám-nghiệm lại một lần nữa. Nếu quả không có thương-tích thì ta đây quyết xin bãi chức mà về.

Quan phủ *Hoài-an* vâng mệnh lui ra. *Lâm-chương* lại đòi bọn ngọ-tác vào mà hỏi rằng :

— Các ngươi đã khám kỹ từng tý một hay chưa ?

Bọn ngọ tác bẩm rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Phàm những chỗ huyệt có thể chết người được, chúng tôi đều khám-xét thật kỹ, quả không thấy một thương-tích nào.

Lâm-chương nói :

— Hay là các ngươi lại ăn tiền của hung-thủ mà giấu-diếm đi chăng ! Ta lấy bọn ngọ-tác ở bốn xứ kia về khám-nghiệm lại, không có thương-tích thì thôi, nếu khám-nghiệm thấy có thương-tích thì các ngươi khó lòng mà toàn được tính-mệnh.

Bọn ngọ-tác đều cúi lạy dập đầu mà bẩm rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Khi nào chúng tôi dám mạn phép của đại-nhân, thật quả không có thương-tích !

Lâm chương đứng dậy lên kiệu về dinh, vừa đi vừa nghĩ thầm : Ta khám nghiệm thi-thể, chẳng thấy thương-tích nào cả, mà người này trông không ra người có bệnh. Thế tại vì cớ gì mà chết. Việc này tất là duyên-cớ chi đây. Khi về tới dinh, *Lâm-chương* lại cùng *Thang-bưu* thương-nghị về việc ấy.

Thang-bưu nói :

— Ta hãy đợi bọn ngọ-tác ở bốn xứ kia đến để khám-nghiệm lại một lần nữa, xem ra thế nào.

Lại nói chuyện trong bọn ngọc-tác có một người tên gọi *Trần-hữu*. Năm ấy 40 tuổi. Có lấy một người vợ kế họ *Vũ*. Người đàn-bà ấy độ 24 tuổi. Hai vợ chồng rất thân yêu nhau.

Trần-hữu vừa đi vừa lẩm-bẩm nói một mình rằng :

— Ta ở huyện *Sơn-dương* này, hơn 20 năm nay, khám-nghiệm thi-thể, chưa hề có sai lầm bao giờ ! Cái tử-thi hôm nay quả-nhiên là không thấy thương-tích nào cả, thế mà ngày mai lại còn lấy bọn ngọ-tác ở bốn xứ khác đến để khám nghiệm lại.

Trần-hữu đang nói thì bỗng đâu đã đi đến trước cửa nhà mình, mới lấy tay gõ cửa gọi. Vợ là *Vũ thị* ở trong nhà chạy ra mở cửa. *Trần-hữu* ngồi phịch xuống ghế, nét mặt buồn-rầu, nín lặng không nói câu gì.

Vũ-thị hỏi rằng :

— Hôm nay phu quân về nhà, chẳng hay có điều chi mà lại không vui như thế ?

Trần-hữu thuật chuyện khám-nghiệm thi-thể cho nghe.

Vũ-thị hỏi rằng :

— Phu-quân khám-nghiệm những chỗ nào ?

Trần-hữu nói :

— Hai tai, mũi, miệng, mắt, bụng và rốn, vân vân, đều khám xét thật kỹ, chẳng thấy có thương-tích nào. Quan kinh-lược lại có lòng nghi-ngờ mà nói như thế, cho nên ta có ý không vui.

Vũ thị cười mà bảo rằng :

— Phu-quân định lễ tôi những gì thì tôi sẽ dạy cho cách khám-nghiệm.

Trần-hữu nói :

— Chỗ nào cũng đều khám xét thật kỹ thì còn lấy đâu làm có thương tích ?

Vũ-thị nói :

— Phu-quân đã khám kỹ trên đầu chưa ? Cắm kim vào đầu cũng có thể chết người được, mà khó lòng đã khám được ra !

Trần-hữu nói :

— Ừ ! Trên đầu cắm kim cũng có thể chết người được, thế mà ta quên mất ! Để sáng mai ta bẩm với quan kinh-lược, xin khám-nghiệm lại.

Ngày hôm sau, *Lâm chương* ra ngồi công-đường. *Trần-hữu* bẩm rằng :

— Dám bẩm đại-nhân ! Hôm qua chúng tôi về nhà có sực nghĩ ra rằng trên đỉnh đầu chưa khám nghiệm, vậy xin đại-nhân cho chúng tôi được khám-nghiệm lại một lần nữa.

Lâm-chương nghe nói, tức khắc truyền sắp kiệu để đi ra trường khám nghiệm thi-thể.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NHA BA-CHUONG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ giới nồng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.

Mắc bệnh cảm, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

2$50 một ống sáu cachets

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến động

NHƯ,

Mua được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tranh sự biến động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản - hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI HIỆU

số 10, phố hàng Ngang Hanoi
số 113, phố Khách Haiphong
số 78, phố hàng trống Namđinh
Kính cáo

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐẦM

THUỐC HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có tiếng đường của ông lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong nhà gia đình HỦ PHỔI, ho, trong TỲ VỊ, GAN mọc, TRÁI TIM, ĐẦM CẢM, ĐẦU NHỨC, RẾT VÌ CẢ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH HIỂM, SỐT RÉT RỪNG, BỆNH CÔM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và cảm sổ TRONG LẠI TRONG RUNG.

Ấy là một thứ THUỐC BỔ vị thảo và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT VÀ TINH KHIẾT. Những bệnh gốc ĐỜM, ĐẦM hay là PHẬT phải uống thuốc này hay.

Bất kì thuốc trị cảm, cảm mạo không có thuốc nào PASTA GUILLIÉ mà sánh kịp.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rất trong thứ thuốc trên đây của ông lương-y Guillié.

Chính nhà thứ thuốc này ở vào PHU-LUXE FILS, successeur de G. GUILLIÉ & Cie, đường DESVOUX số 20 và 22, phố HÀNG BẠC.

Có TRƯỚC CỬC BƯỚC PHÂN BIỆT KẺ GIẢ

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người có tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khỏi hẳn. Khi bị bệnh thì người ta thấy hơi rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lâu để uống một ít thuốc là thấy đỡ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng bàng quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiều bộ-phận mà làm cho nóng buốt nơi niệu quản ngăn cấm đường tiểu tiện. Những dịch hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Căn bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cậy được. Hà dĩ-hồ thì sinh ra các bệnh phức bộ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khí hư cần phải điều trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà-thương ở Thế-giới này đều có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu thấy thành ra xanh, rửa sạch cả cơ-quan bài tiết.



Ở các hàng bào chế tư Gia ai Tân cũng có bán

2000

LỤC TỈNH TÂN-VĂN NHỰT-BÁO

(Xuất-bản mỗi ngày 8.500 tờ)

6 trương

GIÁ BÁN BÁO :

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50

Báo-quán ở tại đường Catinat, số 157, Saigon (Cochinchine).

Tôn-chỉ của tờ báo là để truyền-bá tư-tưởng văn-minh của Pháp-quốc, luận về kinh-tế lý-tài, báo tin lạ xảy ra trong Đông-Pháp, mỗi kỳ đều có tiểu-thuyết. Mua báo xin gởi mandat cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, chủ-nhơn thâu nhận.

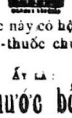
NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy-yếu, thân-thể mỏi-mệt, gầy-còm, hay vì kém huyết sinh ra rao phổi lam cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm bao giờ!



Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

MÁU BỔ

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố Mã-mây, số 91 — Hanoi.

TAM-TÍNH-Y-TÔN

Phố hàng Giấu, số 35 — Namdinh.

Ai có bệnh nên hỏi hiệu « TAM TÌNH Y QUÁN » phố Mã-mây, số nhà 91.

Hiệu tôi có thầy thuốc *mạch-lý* bệnh-căn biết định dưỡng đặng, hoàn tán cao đơn chế luyện tinh tế, chữa đủ các bệnh, dễ uống, bệnh lâu chữa khỏi được nhiều. Xa nói viết thư về kể bệnh, bốn-hiệu gởi thuốc xuống ngay, theo cách « linh hồn giao ngân » nghèo cũng mà không mất tiền, tôi thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất hiệu-nghiệm ai nấy cũng khá:

Các chứng cảm sốt ho, sốt rét, đau bụng, nhức đầu, thổ tả, không có bổ-hòi, mề nẩu, nai nhảm, liên miên, bất thần, bổ-hòi vong dương, đầu rức, chân lạnh, thịt xương đau mỏi, nguy cấp, một hộp 1p.40.

Bạch trọc, dương mai, nổ cam, trĩ, lậu, mỗi hộp 1 p. 00. Ống thụt 0 p.50, thuốc thụt 0 p.50.

Bàn ông mộng tinh, di tinh, lên tinh, hoảng tinh, mới hộp 1p.00, một hòm 5 p. 00.

Đau bụng, đau tức, kinh nguyệt, ho lao, đơn xuyễn, bất loạt, phụ thống cổ trướng, một hộp 1 p.00, một hòm 5 p. 40.

Đàn bà kinh nguyệt bất điều, huyết ít, huyết đen, khí hư, bạch đới, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hoặc có đẻ không nuôi, mỗi hộp 1 p 00, một hòm 5 p.00.

Bằng huyết, ly huyết, tiện huyết mỗi phòng 0 p.20.

Trẻ con sổi ho, kinh đờm xuyễn tả ly, cam ẩm mục, đau mắt màng mộng, lọ nhỏ 0p.20, lọ nhơn 1 p.00.

TAM-TÍNH-Y-QUÁN
Phố Mã mây, số 91 — Hanoi.
TAM-TÍNH-Y-TÔN
Phố hàng Giấu, số 35 — Namdinh.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

CÁC BỆNH SAU NÀY :

1. Bệnh ngoài da : phọt đầu đanh,
2. Đau xương.
3. Tào lăn ngày.
4. Đau phát-huyết-quản.

Đều trị bằng thuốc :

ROB DÉPURATIF MONTÉS

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

BÌNH LIỆT KHÍ

Cách trị lành mạnh bằng thuốc hườn

GINAT LE SYNOUSINE

Nhà thuốc bào-chế có

HÀNG CHÁNH ở Paris, rue de Grenelle, 46

Có thể kiếm được **500.000 quan**

bằng 10 quan

và đóng 14 tháng mỗi tháng 25 quan, muốn nhiều hay chỉ mua một coi vé

Panama có rút số

Nộp tiền lần đầu tiên thì một mình được quyền sở-hữu cả coi phiếu, và nếu vé trúng số mình được lĩnh cả tiền.

MỖI NĂM RÚT SỐ BỐN LẦN

Ngày 15 Février, 15 Mai, và 16 Août 15 Novembre

Tiền vỡ các lô trong một năm có hơn 3 triệu quan

Người nộp tiền liền được ngay cái sổ, và được dự, tới cả các cuộc rút số cho đến khi trúng số. Ít ra là được 400 quan, nhiều được mười lần lớn hơn 1.000 đến 500 000 quan. Vậy không bao giờ mất được. Cái sổ của số trúng số sẽ gởi đến nơi mà không mất tiền. Số tiền lô bao nhiêu được cả, không phải trừ gì cả. Lần rút số mới rồi số 47.526 được 500 000 quan.

Gởi danh hiệu chỗ ở và tiền nộp kỳ đầu là 10 quan đến

Comptoir Colonial de Crédit à Marseille, 125, Boulevard Pirier

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

Từ ngày thứ sáu 1er đến hết ngày 10 Août

BÁN RAO HÀNG :

Đồ dùng cho các bà đàm — Nước hoa, xà-phòng, đồ kim hoàn — Giầy bít — Xe đạp

Đồ dùng trong việc thao luyện — Trong nhà cửa

Các thứ đèn — Đồ xanh đồ sứ — Đồ sắt

và các Hóa chất.

TẠI GIAN HÀNG BÁN VỊ ĂN THỨC UỐNG

Xem các hàng mới tới chuyến tàu vừa rồi.

Giá bạc đương cao, nên mua được lợi

SUITE POSTALE N° 40

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酪補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚飯前每次服醋欺映補

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái pháp chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, vì cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, cho thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ cho thật mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhẹ lắm

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh gấp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, Hanoi

CÁO-BẠCH

Quý khách có xe ô-tô muốn chữa, nên đến xem xưởng **GARAGE BOBILLOT**, *số 7 phố Bobillot, Hanoi : Tính giá hạ hơn cả các nơi. Làm việc nhanh-nhẹn và cẩn-thận.*

Quý khách nên đến xem xe kéo hạng lịch-sự : không rẻ nào tốt đẹp bằng.

Cho thuê xe ô-tô





ƯỚU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TANG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng trong thiên-hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc Quina Laroche là thuốc hay hơn hết làm cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ngon, thuốc đã lấy làm hay và thế giao ai không đều quên đặng.

Ai ai dùng nó cũng đồng, những là người bịnh sau cùng đều bỏ hay là con nít. Thuốc đã vị bịnh sau này : bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức kẻ thọ bịnh sau cho sau người yếu đuối, bị mệt hao, bổ cho mau sức ngon, rất hao sau bịnh trăng, trên nữ trong ai vì sao bịnh đó đều dùng chữa hay thuốc Quina Laroche đặng.

Con nít hay ăn mà có gì bỏ đứng lên cũng đều bỏ nó bịnh tên sanh sang, cũng như mấy bịnh bổ nước đầy đều nên uống thuốc Quina Laroche.

Những người nào ở xứ hay ra chỗ rét thường thì cũng nên dùng thuốc đó.

Cho bịnh bổ bịnh đầy thuốc đó tự tỷ lấy làm mau và chắc. Chẳng những thuốc đó trị bịnh mà thôi mà lại ngày ăn trong mình mạnh khỏe, bị chẳng nên hư, lại cũng ngon ăn chẳng và chẳng có giảm bớt thuốc đó đặng : Bước ngày thanh-niên Thiếu-niên chế ra (Liquide de Jade) lời tác ngã con người. Thì cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ xưa tổng ta bào chuốc Quina Laroche ai chẳng là có đặng có ngay giấy chứng và cho con ai cần ngày người bịnh và có ngay giấy cho nên ngon trong y khỏe chẳng lạ.

Bịnh bổ thuốc nước Quina Laroche là một cho thuốc hay lắm người nên bổ chắc.

CÁCH DÙNG

Rượu Quina Laroche phải uống từ một tỷ chi tỷ ít tùy theo chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn. Con nước trị bịnh rất thì chỉ một bữa đừng bỏ uống một tỷ, nhưng 8 tỷ người có sức ở giờ cuối, trẻ tỷ tỷ chai nước người có nên giờ.

Thuốc Quina Laroche chưng thì nhẹ không phải nước mà khi trời nóng cực thì pha nước và mà uống cho dễ khỏe.

CÔNGAR VÀ CÔNG-TI

ông thầy bào chính thực nhứt tại Paris.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant, NGUYỄN-VĂN-LUẬN